ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 **-** *22/11/2026* *- Phòng :* **508 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29204627442	Dương Trần Bảo	Anh	10/04/2005	Đà Nẵng	32SYC6						
2	29206565000	Trần Thị Hà	Anh	07/09/2005	Hà Tĩnh	32SYC6						
3	29214365802	Ngô Nguyễn Hoàng	Anh	01/01/2005	Đà Nẵng	32SYC6						
4	29214357718	Nguyễn Gia	Bảo	02/07/2005	Đà Nẵng	32SYC6						
5	29207237108	Nguyễn Thị	Hằng	30/01/2005	Đắk Lắk	32SYC6						
6	29217256955	Nguyễn Hoàng	Hiệp	23/08/2005	Hồ Chí Minh	32SYC6						
7	29207255382	Phạm Thị	Hương	16/09/2005	Gia Lai	32SYC6						
8	29206657644	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	14/01/2005	Gia Lai	32SYC6						
9	28214652283	Lê Đỗ Quang	Khiêm	19/05/2004	Quảng Ngãi	32SYC6						
10	29206630560	Nguyễn Thùy Ngọc	Linh	06/11/2005	Đà Nẵng	32SYC6						
11	29207246452	Lê Huỳnh Bảo	Ngân	01/12/2005	Đà Nẵng	32SYC6						
12	29206540433	Nguyễn Thị	Oanh	23/08/2005	Hà Tĩnh	32SYC6						
13	28217100579	Nguyễn Phan Ngọc	Quý	06/01/2004	Huế	32SYC6						
14	29206530050	Lê Hoàng	Sa	04/05/2005	Đà Nẵng	32SYC6						
15	30216651259	Lê Hồng	Sơn	09/06/2006	Gia Lai	32SYC6						Không được dự thi
16	30206548933	Nguyễn Ý	Thoại	01/06/2006	Quảng Ngãi	32SYC6						
17	29207264434	Trần Mỹ	Tiên	09/01/2005	Quảng Trị	32SYC6						
18	29209434690	Hồ Thị Ngọc	Trâm	01/02/2005	Đà Nẵng	32SYC6						
19	29208056173	Hà Thu	Trang	17/09/2005	Đà Nẵng	32SYC6						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 **-** *22/11/2026* *- Phòng :* **609 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	30214540630	Phí Trần Đức	Trọng	30/10/2006	Quảng Ngãi	32SYC6						
2	29209426209	Đặng Thị Triệu	Vy	01/01/2005	Đà Nẵng	32SYC6						
3	30212356914	Lê Hồng	Anh	09/08/2006	Đà Nẵng	32TBN10						
4	29214355206	Hoàng Ngọc	Bách	14/06/2005	Hà Tĩnh	32TBN10						
5	29218045349	Phạm Ngọc	Duy	06/11/2005	Đắk Lắk	32TBN10						
6	30217549623	Đào Quang	Hiếu	12/01/2005	Đà Nẵng	32TBN10						Không được dự thi
7	29216227421	Trương Anh	Hưng	26/05/2005	Quảng Trị	32TBN10						
8	29204541698	Trần Thị Thanh	Hương	21/11/2005	Đà Nẵng	32TBN10						
9	29206558956	Lê Thị Diễm	Kiều	25/04/2005	Gia Lai	32TBN10						
10	29206565902	Trần Thị Thùy	Linh	31/10/2005	Hải Phòng	32TBN10						
11	29204640297	Mạnh Thúy	Ngân	03/09/2005	Đắk Lắk	32TBN10						
12	29205051650	Đoàn Thị Kim	Nhân	13/06/2005	Đà Nẵng	32TBN10						
13	30204856078	Nguyễn Thị Uyên	Nhi	15/03/2006	Quảng Ngãi	32TBN10						
14	29207257422	Hồ Thị Yến	Như	07/01/2005	Quảng Ngãi	32TBN10						
15	29202862203	Lê Bảo	Ni	15/03/2005	Gia Lai	32TBN10						
16	29217255345	Mạnh Hồng	Phát	31/03/2005	Đắk Lắk	32TBN10						
17	29206527644	Bùi Khắc Như	Quỳnh	04/10/2005	Đà Nẵng	32TBN10						
18	30206359331	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	08/01/2006	Đà Nẵng	32TBN10						
19	29214622778	Võ Lê Tình	Sơn	01/01/2005	Quảng Ngãi	32TBN10						
20	29207229918	Lê Vương Phương	Thảo	29/11/2005	Đắk Lắk	32TBN10						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 **-** *22/11/2026* *- Phòng :* **610 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29204151066	Nguyễn Thị Kim	Thoa	25/03/2005	Đà Nẵng	32TBN10						
2	30204427332	Trịnh Thị Kim	Thoa	24/08/2006	Gia Lai	32TBN10						
3	29206560507	Nguyễn Anh	Thư	12/02/2005	Đà Nẵng	32TBN10						
4	29208154546	Hồ Hoàng Minh	Thư	18/03/2005	Quảng Trị	32TBN10						
5	29202841749	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	19/10/2005	Gia Lai	32TBN10						
6	29204138842	Nguyễn Thị	Thùy	10/06/2005	Quảng Nam	32TBN10						
7	29206562630	Hoàng Thị Anh	Trâm	10/01/2005	Quảng Trị	32TBN10						
8	29204624566	Trần Thị Diệu	Trinh	14/07/2005	Đà Nẵng	32TBN10						
9	29206254390	Phan Thúy	Uyên	30/07/2005	Đà Nẵng	32TBN10						
10	30204456280	Hà Ngọc Như	Ý	03/01/2006	Huế	32TBN10						
11	29204562872	Nguyễn Phương	Anh	10/04/2005	Quảng Trị	32THT10						
12	29205256927	Lê Trần Ngọc	Diễm	07/12/2005	Đà Nẵng	32THT10						
13	29204354929	Đoàn Ánh	Dương	17/05/2005	Đà Nẵng	32THT10						
14	29204635013	Phan Thị Hồng	Duyên	07/03/2005	Quảng Trị	32THT10						
15	29214559649	Mai Chí	Hải	23/06/2005	Đà Nẵng	32THT10						
16	26217131943	Đào Ngọc	Hiếu	10/12/2002	Đà Nẵng	32THT10						
17	29205220849	Đoàn Thị Kim	Hoàng	15/08/2005	Gia Lai	32THT10						
18	29214500043	Nguyễn Văn	Hoàng	20/09/2005	Hà Tĩnh	32THT10						
19	29218255533	Nguyễn Văn	Hoàng	27/04/2005	Huế	32THT10						
20	28212446289	Võ Văn	Hưng	09/12/2004	Đà Nẵng	32THT10						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 11/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 13h00 **-** *22/11/2026* *- Phòng :* **623 - K7/25 Quang Trung**

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
										SỐ	CHỮ	
1	29204544206	Vũ Mai	Hương	31/01/2005	Hải Phòng	32THT10						
2	29215257117	Trần Tuấn	Khanh	26/08/2005	Đà Nẵng	32THT10						
3	29204556804	Lê Thị Khánh	Linh	07/10/2005	Gia Lai	32THT10						
4	29214557549	Doãn Đắc	Luận	09/03/2005	Đà Nẵng	32THT10						
5	30217257768	Lê Dương	Minh	14/05/2006	Khánh Hòa	32THT10						
6	29206239521	Phạm Thị Thanh	Ngân	28/09/2005	Gia Lai	32THT10						
7	29204627035	Võ Thị Thảo	Ngọc	19/03/2005	Đà Nẵng	32THT10						
8	30207257785	Trần Thị Như	Quỳnh	26/06/2006	Gia Lai	32THT10						
9	29216643727	Trần Nguyễn Xuân	Tài	06/07/2005	Gia Lai	32THT10						
10	29204661485	Phan Thị Thu	Tâm	22/10/2005	Đà Nẵng	32THT10						
11	29205224544	Phạm Nguyễn Thanh	Thảo	16/05/2005	Đắk Lắk	32THT10						
12	30207264341	Nguyễn Thị Thu	Thảo	04/07/2006	Lâm Đồng	32THT10						
13	29204500014	Chu Thị Ánh	Thơ	03/03/2005	Gia Lai	32THT10						
14	29206756965	Nguyễn Thu	Thương	17/04/2005	Đà Nẵng	32THT10						
15	27207201831	Phan Huy Ái	Trân	30/01/2002	Đà Nẵng	32THT10						
16	29208247865	Nguyễn Lê Thùy	Trang	01/05/2005	Đà Nẵng	32THT10						
17	29206524325	Võ Thị Cát	Tường	09/09/2005	Quảng Ngãi	32THT10						
18	28212406960	Lâm Chánh	Việt	22/03/2004	Đắk Lắk	32THT10						
19	29206646837	Nguyễn Vũ Khánh	Vy	08/12/2005	Đắk Lắk	32THT10						
20	29204625697	Nguyễn Thị Như	Ý	27/03/2005	Quảng Trị	32THT10						

Số học viên vắng : .....; Số học viên đình chỉ : .....; Số bài thi : .....; Số tờ : .....

LẬP BẢNG **GIÁM THỊ 1, 2, 3** **GIÁM KHẢO 1, 2** **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**